

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-PT
Ngày 10-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quản Hữu Chiến.

Các Thẩm phán: Ông Đinh Huy Hiệp.

Ông Cầm Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 47/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Hoàng Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2021/HS-ST ngày 23 tháng 07 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Bị cáo có kháng cáo: Hoàng Văn T, sinh ngày 30/7/2003, tại huyện P, tỉnh S (*tính đến ngày phạm tội bị cáo được 17 tuổi 06 tháng 16 ngày*); nơi cư trú: Bản V, xã G, huyện P, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh N và bà Hà Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Văn T: Ông Hoàng Minh N, bố đẻ bị cáo. Địa chỉ: Bản V, xã G, huyện P, tỉnh S. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn T: Ông Lương Duy T - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/02/2021, Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26D1 - 083.25, lưu thông trên quốc lộ 37, theo hướng từ thị trấn P ra xã G, huyện P. Khi đi đến đoạn đường tại km 382+550-QL 37 thuộc địa phận bản Trò 2, xã H, huyện P. Hoàng Văn T thấy phía trước có xe ô tô đi ngược

chiều, sau khi chiếc xe ô tô đi qua thì Hoàng Văn T quay đầu lại nhìn biển số xe của ô tô. Do không quan sát phía trước nên đâm vào phía sau anh Nguyễn Hữu Đ đang đi bộ bên lề đường phải cùng hướng đi của Hoàng Văn T. Hậu quả vụ tai nạn làm anh Nguyễn Hữu Đ tử vong vào ngày 16/02/2021, còn Hoàng Văn T bị thương nặng phải điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức đến ngày 22/02/2021 mới ra viện.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã phối hợp với cơ quan có liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm tử thi; khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Hoàng Văn T.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Trên mặt đường có các vạch sơn màu vàng dọc rìa chia mặt đường thành hai chiều đi và về. Tại hiện trường có 07 vị trí có dấu vết của vụ tai nạn đều thuộc phần đường bên phải (hướng thị trấn P đi G). Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn đối với Hoàng Văn T xác định: Nồng độ cồn là 0,569 mg/ lít khí thở.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 11/TT ngày 01/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Nguyễn Hữu Đ chết do “*Chấn thương sọ não, vỡ hộp sọ vùng chẩm là nguyên nhân gây tử vong. Thương tích trên cơ thể Nguyễn Hữu Đ là do va đập, trà sát với vật tày cứng, vật cứng có cạnh gây nên*”.

Tại Công văn số 1219/SGTVT-QLVT,PT&NL ngày 04/5/2021 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La xác định Hoàng Văn T không được cấp giấy phép lái xe theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo Hoàng Văn T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền tổn thất tinh thần, mai táng phí cho chị Nguyễn Thị T (là người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hữu Đ) với tổng số tiền là 170.000.000đ, đã bồi thường được 60.000.000đ, gia đình bị hại yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường khoản tiền 110.000.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 76/2021/HS-ST ngày 23/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã quyết định: Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; các Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 và Điều 601 Bộ luật Dân sự; khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày người bị kết án vào trại giam chấp hành án.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận

bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và gia đình bị hại với số tiền bồi thường là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường được 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng), bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng) bằng tài sản của mình; nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha mẹ phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về quyết định án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02 tháng 8 năm 2021, bị cáo Hoàng Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nguyễn Thị T có đơn nhất trí với phần bồi thường dân sự Tòa án cấp sơ thẩm đã giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Hoàng Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu về quá trình thực hiện tố tụng của Tòa án đúng quy định của pháp luật và đề nghị xem xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được cấp sơ thẩm áp dụng; ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm và tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, đại diện gia đình bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 76/2021/HS-ST ngày 23/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65, Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 54 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện P, tỉnh S giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

* Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

cho bị cáo (tại cấp phúc thẩm, gia đình bị hại có đơn đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế; tình trạng sức khỏe hiện tại của bị cáo cần có thời gian tái khám và điều trị) và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

* Bị cáo Hoàng Văn T và đại diện hợp pháp của bị cáo ông Hoàng Minh N nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Hoàng Văn T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Ngày 15/02/2021, sau khi sử dụng rượu, bia, mặc dù không có Giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo Hoàng Văn T vẫn điều khiển xe mô tô BKS 26D1 - 083.25 lưu thông trên đường. Quá trình tham gia giao thông, do thiếu quan sát nên đã đâm vào phía sau anh Nguyễn Hữu Đ đang đi bộ bên lề đường bên phải cùng hướng đi của bị cáo Hoàng Văn T. Hậu quả làm anh Nguyễn Hữu Đ tử vong, còn Hoàng Văn T bị thương nặng phải điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức. Sau khi sự việc xảy ra, tiến hành xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Hoàng Văn T. Kết quả xác định nồng độ cồn trong hơi thở của Hoàng Văn T là 0,569 mg/ lít khí thở (*vượt quá quy định cho phép*) - Vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm 02 tình tiết định khung “*Không có giấy phép lái xe theo quy định*” và “*trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...*”

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan, sai.

[3] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án

treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Mức hình phạt 27 tháng tù mà cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo Hoàng Văn T là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Hội đồng xét xử sơ thẩm đã đánh giá, nhận định: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại; bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm nhận định để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm và tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo là người dân tộc thiểu số, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức về các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông còn hạn chế. Ngoài ra, căn cứ Giấy chứng nhận phẫu thuật ngày 22/02/2021 tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức - Hà Nội xác định: bị cáo phải làm phẫu thuật điều trị đa chấn thương vùng mặt, KHX hàm trên gò má 2 bên, bờ hõ lê bên, bờ ngoài bờ dưới ổ mắt P, xương mũi nắn chỉnh khớp cắn, cố định 2 hàm vít neo chặn; hiện nay, tình trạng khỏe của bị cáo chưa ổn định, việc đi lại gặp nhiều khó khăn, khả năng vận động và lao động bị hạn chế, cần có thời gian để tái khám và điều trị (*theo Giấy hẹn khám lại ngày 22/02/2021 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức*), nên nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng chính sách khoan hồng, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 27 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng chuyển biện pháp chấp hành hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự để tạo điều kiện cho bị cáo được điều trị phục hồi sức khỏe, nhưng vẫn đảm bảo biện pháp răn đe, cải tạo, giáo dục, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Hoàng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần dân sự và án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố

tụng hình sự - Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 76/2021/HS-ST ngày 23/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La như sau:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 27 (hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (năm mươi bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 10 tháng 11 năm 2021).

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện P, tỉnh S giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Hoàng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 10 tháng 11 năm 2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND huyện Phù Yên;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Quản Hữu Chiến

